TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2018/QĐST-DS	*Bá Thước, ngày 22 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 15/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trịnh Văn T, sinh năm: 1985

Trú tại: Thôn T, xã LX, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm: 1984

Anh Hà Văn Y, sinh năm: 1986

Đều trú tại: Thôn LH, xã BC, huyện BT, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Các bên đương sự thống nhất công nhận việc anh Nguyễn Văn B và anh Hà Văn Y có nợ anh Trịnh Văn T tổng số tiền hàng là: 48.925.000đ (Bốn mươi tám triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

* Các bên đương sự tự nguyện thống nhất thỏa thuận phương án trả nợ như sau:

Anh Nguyễn Văn B có trách nhiệm trả cho anh Trịnh Văn T số tiền là 18.500.000đ (Mười tám triệu năm trăm nghìn đồng) trả dần hàng tháng, mỗi tháng anh B trả cho anh T số tiền là 3.700.000đ (Ba triệu bảy trăm nghìn đồng) bắt đầu trả tiền từ tháng 8/2018 cho đến khi hết nợ.

Anh Hà Văn Y có trách nhiệm trả cho anh Trịnh Văn T số tiền là 30.425.000đ (Ba mươi triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) trả dần hàng tháng, mỗi tháng trả 6.085.000đ (Sáu triệu không trăm tám mươi lăm nghìn), bắt đầu trả từ tháng

08/2018 cho đến khi hết nợ.

* Trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ dân sự: Căn cứ Điều 357 và khoản 1, khoản 2 điều 468 BLDS 2015.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành án song tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi xuất được xác định bằng 50% mức lãi xuất giới hạn quy định tại khoản 1 điều 468 BLDS 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án tại thời điểm trả nợ.

* Về án phí: Căn cứ khoản 3 điều 147 BLTTDS; khoản 2, khoản 7 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn Văn B và anh Hà Văn Y mỗi bên chịu một nửa tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá nghạch của số tiền hàng phải trả 48.925.000đ (Bốn mươi tám triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng) là 1.224.000đ (Bằng chữ: Một triệu hai trăm hai mươi bốn nghìn đồng chẵn). Anh Nguyễn Văn B phải nộp 612.000đ (Sáu trăm mười hai nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, anh Hà Văn Y phải nộp 612.000đ (Sáu trăm mười hai nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí cho anh Trịnh Văn T là 1.223.000đ (Bằng chữ: Một triệu hai trăm hai mươi ba nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu số AA/2015/0004913 ngày 09/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện BT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Văn Sửng